

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 133/2024/HS-ST

Ngày 23 - 8 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Vũ Hoàng L, sinh năm 1990 tại Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: Thôn K, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Thôn 2, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Lê Thị T; vợ: Ngô Thị H; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21 tháng 5 năm 2024, chuyển tạm giam từ ngày 30 tháng 5 năm 2024 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Trọng B, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 21/5/2024, Long đi bộ từ nhà bố mẹ vợ tại thôn 2, xã Đ đến thành phố Phủ Lý để tìm mua ma túy sử dụng. Khi L đến khu vực gầm cầu vượt L thuộc thôn T, xã L, thành phố P thì gặp một người đàn ông không quen biết. Trong lúc nói chuyện, L rủ người đàn ông góp tiền để mua ma túy cùng sử dụng, người này đồng ý, L đưa cho người này 105.000 đồng, người này cầm tiền và bảo L đứng đợi rồi điều khiển xe mô tô đi đâu khoảng một tiếng sau quay lại đưa cho L 01 gói giấy bạc màu vàng, biết đó là gói ma túy nên L không mở ra kiểm tra mà cầm trong lòng bàn tay trái rồi lên xe mô tô người đàn ông trở đi tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến đoạn đường T, thuộc tổ 2, phường T, thành phố P thì người đàn ông dừng xe và bảo L xuống xe đợi thì bị lực lượng Công an phường T, thành phố P trên đường tuần tra, làm nhiệm vụ thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, người đàn ông tăng ga bỏ chạy. Tại chỗ, L tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói giấy bạc màu vàng, mở ra kiểm tra bên trong chứa chất

bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói ma túy của L vừa mua để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Vũ Hoàng L cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Cùng ngày, Công an phường T, thành phố P đã bàn giao hồ sơ vụ án cùng đối tượng Vũ Hoàng L và tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra (viết tắt là CSĐT) - Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 22/5/2024, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Vũ Hoàng L tại thôn 2, xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 366/KL-KTHS ngày 27/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,139g (không thấy một trăm ba mươi chín gam), loại Heroine”*.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKS-PL ngày 14/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Vũ Hoàng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Vũ Hoàng L như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng L từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Lời nói sau cùng tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và quan điểm của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, HĐXX tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 21/5/2024, tại khu vực đường T, thuộc tổ 2, phường T, thành phố P, Vũ Hoàng L đang cất giấu trái phép 0,139 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường T, thành phố P phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Vũ Hoàng L là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Song xét bị cáo thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy loại Heroine được niêm phong trong phong bì số 366/KTHS là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về tình tiết khác:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo: Bị cáo Vũ Hoàng L xác định số ma túy thu giữ là do bị cáo đưa tiền cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi tại

khu vực cầu vượt L thuộc thôn T, xã L, thành phố Phủ Lý mua và đưa cho bị cáo vào ngày 21/5/2024, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 47, 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng L 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 5 năm 2024.

3/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong phong bì số 366/KTHS, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/7/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Hoàng L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

